TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ C** **TỈNH C**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 17/2020/QĐST-HNGĐ	*Thành phố C, ngày 22 tháng 4 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 28/2020/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 02 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: anh Hoàng Văn A, sinh năm 1986

Trú tại: Số nhà 003, đường Đ, tổ 6, phường T, thành phố C, tỉnh C.

Bị đơn: chị Phan Thị B, sinh năm 1987

Trú tại: Bản Q xã M, huyện T, tỉnh C.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 54, 55, 57 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 4 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 03 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Hoàng Văn A và chị Phan Thị B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: anh Hoàng Văn A và chị Phan Thị B đều thuận tình ly hôn.

- Việc nuôi con: anh Hoàng Văn A và chị Phan Thị B không có con chung.

- **Về chia tài sản:** anh Hoàng Văn A và chị Phan Thị B không có tài sản chung, nợ chung, cho vay chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm:** anh Hoàng Văn A và chị Phan Thị B mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, anh A tự nguyện nộp thay chị

B số tiền án phí mà chị B phải nộp, chị B nhất trí. Tổng cộng anh Hoàng Văn A phải nộp là 150.000 đồng án phí nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng. Xác nhận anh A đã nộp đủ số tiền án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho anh Hoàng Văn A số tiền 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2010/0004101 ngày 12/02/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố C, tỉnh C.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- UBND xã M, huyện T, tỉnh C;
- TAND tỉnh C;
- VKSND thành phố C;
- Chi cục THADS thành phố C;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Bích Nga